

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp CĐT 1 K10 Mã lớp học 30,557 Thực hành

Môn học: CMH40 Hệ thống CIM

Giáo viên: NGUYỄN Thanh Quyết

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ 21/9 đến 11/11

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180287	Bùi Trọng An	12/08/2000	9		An	
2	CD180324	Ngô Tiến Anh	10/01/2000	9		Anh	
3	CD180185	Nguyễn Thế Anh	22/09/2000	10		Anh	
4	CD180097	Phí Đình Cần	10/01/1999	9		Cần	
5	CD180042	Hoàng Thanh Chiến	19/09/1995	10		Chiến	
6	CD180145	Dương Quốc Chính	10/03/1997	10		Ch	
7	CD181451	Bùi Hồng Đạt	07/11/2000	9		Dat	
8	CD180084	Nguyễn Tiến Đạt	04/09/1998	8		Dat	
9	CD180113	Phùng Quốc Đạt	30/11/1999	9		Dat	
10	CD180132	Nguyễn Văn Dũng	22/10/1996	9		Dung	
11	CD180306	Nguyễn Thành Duy	02/10/2000	9		Duy	
12	CD180539	Nguyễn Văn Duy	13/03/2000	9		Duy	
13	CD180059	Đặng Trần Hải	02/10/1997	9		Hai	
14	CD180231	Nguyễn Ngọc Hải	05/10/2000	9		Hai	
15	CD180124	Nguyễn Bá Hào	24/11/1999	8		Hao	
16	CD183192	Nguyễn Duy Hiệp	13/09/1998	9		Hiep	
17	CD180222	Bùi Duy Hiếu	05/02/2000	8		Hieu	
18	CD180196	Nguyễn Danh Hiếu	21/01/2000	9		Hieu	
19	CD181524	Vũ Văn Hiếu	20/01/2000	8		Hieu	
20	CD180299	Đỗ Văn Hùng	28/07/2000	9		Hung	
21	CD180138	Hoàng Văn Hùng	09/04/1998	9		Hung	
22	CD181536	Nguyễn Văn Hùng	07/07/2000	9		Hung	
23	CD180286	Nguyễn Văn Long	06/02/2000	10		Long	
24	CD180125	Vũ Thành Luân	28/12/1999	9		Luân	
25	CD180526	Phí Văn Lực	21/08/2000	9		Luc	
26	CD181923	Nguyễn Thị Khánh Ly	17/05/2000	10		Ly	
27	CD180493	Nguyễn Quang Nam	02/11/2000	9		Nam	
28	CD181435	Vũ Phương Nam	05/02/1998	10		Nam	
29	CD181529	Lê Trọng Phú	02/02/2000	8		Phu	
30	CD181479	Phạm Minh Phúc	27/09/2000	10		Phuc	
31	CD180308	Đỗ Hoàng Quân	25/10/2000	9		Quân	
32	CD181489	Đỗ Văn Quảng	27/01/2000	9		Quang	
33	CD181438	Bùi Trung Sơn	24/08/2000	8		Son	
34	CD181526	Phạm Văn Tân	15/03/2000	9		Tan	
35	CD180114	Trịnh Đắc Thái	29/09/1999	9		Thai	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181503	Nguyễn Đức Thắng	21/08/2000	9			
37	CD180144	Nguyễn Văn Thành	30/09/1997	10			
38	CD180215	Nguyễn Đăng Tiến	05/02/2000	9			
39	CD181512	Nguyễn Hồng Tiến	07/02/2000	10			
40	CD180191	Nguyễn Đạt Trung	14/02/1997	9			
41	CD181474	Ngô Tiến Trường	30/11/2000	9			
42	CD171959	Đặng Minh Tú	04/05/1999	8			
43	CD182252	Nguyễn Thị Hoài Tú	11/08/2000	10			
44	CD180054	Vũ Văn Việt	06/05/1999	9			
45	CD181507	Triệu Quang Việt	30/01/2000	9			

Tổng số SV tham gia thực hành.....45

Số sinh viên đạt:.....45

Ngày giáo viên nộp điểm:.....31/11/2020

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Thành Quyết

TRƯỞNG KHOA

**CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. TĂNG HUY**